

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HÓA

Số: 134 /QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thanh Hóa, ngày 12 tháng 01 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

**Giải quyết khiếu nại của ông Bùi Văn Ngọc,
Thôn Đông Sơn, xã Yên Lâm, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Khiếu nại ngày 11 tháng 11 năm 2011;

Căn cứ Luật Đất đai năm 1993, năm 2003 và năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 75/2012/NĐ-CP ngày 03/10/2012 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khiếu nại năm 2011;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ về thi hành Luật Đất đai năm 2013;

Căn cứ Quyết định số 3644/2011/QĐ-UBND ngày 04/11/2011 của UBND tỉnh về việc ban hành đơn giá bồi thường thiệt hại về cây, hoa màu trên đất trong bồi thường giải phóng mặt bằng trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 5186/QĐ-UBND ngày 10/12/2015 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc ủy quyền giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo;

Xét Báo cáo số 210/BC-STNMT ngày 22/12/2015 của Sở Tài nguyên và Môi trường về kết quả xác minh đơn khiếu nại của ông Bùi Văn Ngọc, thôn Đông Sơn, xã Yên Lâm, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa, nội dung:

I. TÓM TẮT NỘI DUNG VỤ VIỆC

Ông Bùi Văn Ngọc khiếu nại việc Hội đồng bồi thường giải phóng mặt bằng dự án: Hợp phần hệ thống kênh Bắc sông Chu - Nam sông Mã thuộc dự án hồ chứa nước Cửa Đạt huyện Yên Định trong thực hiện thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ cho gia đình ông chưa đúng quy định với các nội dung:

- Thu hồi đất để làm bãi lấy vật liệu cho công trình nhưng không giao lại đất cho gia đình sau khi công trình thi công xong.

- Không bồi thường chi phí đầu tư vào đất cho số năm còn lại theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

- Không bồi thường cây keo theo số lượng kiểm kê thực tế mà thực hiện bồi thường theo mật độ 1.660 cây/ha.

Ngày 13/10/2015, Chủ tịch UBND huyện Yên Định đã ban hành Quyết định số 1744/QĐ-UBND giải quyết đơn của ông Bùi Văn Ngọc, kết luận: Không công nhận các nội dung khiếu nại của ông Bùi Văn Ngọc.

Không đồng ý với kết quả giải quyết của Chủ tịch UBND huyện Yên Định, ông Bùi Văn Ngọc có đơn khiếu nại đến Chủ tịch UBND tỉnh.

II. KẾT QUẢ XÁC MINH

1. Việc giao lại đất thu hồi sau khi thực hiện xong dự án

Thực hiện dự án đầu tư xây dựng công trình: Hợp phần hệ thống thống kênh Bắc sông Chu - Nam sông Mã thuộc dự án hồ chứa nước Cửa Đạt qua địa bàn huyện Yên Định, ngày 22/01/2015 UBND huyện Yên Định đã ban hành Quyết định số 74/QĐ-UBND thu hồi đất tại xã Yên Lâm, trong đó hộ ông Bùi Văn Ngọc có diện tích đất bị ảnh hưởng bởi dự án là 8.784,2 m², loại đất rừng sản xuất. Tại vị trí đất thu hồi của hộ ông Ngọc được sử dụng để lấy vật liệu phục vụ dự án. Toàn bộ diện tích đất thu hồi đã được kiểm kê, bồi thường giải phóng mặt bằng. Hộ ông Bùi Văn Ngọc đã thống nhất và nhận đủ số tiền bồi thường về đất, bàn giao đất cho Nhà nước thực hiện dự án.

Ngày 12/02/2015, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 584/QĐ-UBND giao toàn bộ diện tích đất đã thu hồi tại huyện Yên Định, trong đó có đất của hộ ông Bùi Văn Ngọc cho Ban Quản lý Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi 3 để thực hiện dự án.

Ông Bùi Văn Ngọc cho rằng việc UBND huyện Yên Định thu hồi đất của gia đình ông để khai thác vật liệu phục vụ dự án là thu hồi đất tạm thời, sau khi dự án hoàn thành thì giao lại cho gia đình ông sử dụng theo thời hạn còn lại đã được ghi trong Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Tuy nhiên pháp luật đất đai không quy định trường hợp thu hồi đất có thời hạn; mặt khác Nhà nước đã thu lại quyền sử dụng đất bằng quyết định thu hồi đất, bồi thường về đất cho hộ ông Ngọc theo đơn giá quy định và giao quyền quản lý cho Ban Quản lý Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi 3 để thực hiện dự án.

2. Việc bồi thường chi phí đầu tư vào đất cho số năm còn lại

Diện tích đất của hộ ông Bùi Văn Ngọc là đất nông nghiệp được Nhà nước giao đất không thu tiền sử dụng đất để trồng rừng sản xuất. UBND huyện Yên Định ban hành quyết định thu hồi đất để thực hiện dự án đầu tư xây dựng công trình: Hợp phần hệ thống thống kênh Bắc sông Chu - Nam sông Mã thuộc trường hợp thu hồi đất vì mục đích phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng.

Theo quy định của Luật Đất đai năm 2013 thì trường hợp đất khi Nhà nước thu hồi đã được bồi thường về đất thì không được bồi thường chi phí đầu tư vào đất còn lại. Những trường hợp không được bồi thường về đất nhưng được bồi thường chi phí đầu tư vào đất còn lại khi Nhà nước thu hồi được quy định tại khoản 1 Điều 76 Luật Đất đai năm 2013. Đối với đất nông nghiệp được Nhà nước giao cho hộ gia đình, cá nhân trong hạn mức giao đất không thuộc đối tượng được bồi thường chi phí đầu tư vào đất còn lại khi Nhà nước thu hồi.

Như vậy, UBND huyện Yên Định ban hành quyết định thu hồi 8.784,2m² đất rừng sản xuất của hộ ông Bùi Văn Ngọc trong hạn mức giao đất đã được Nhà nước bồi thường về đất nên không được bồi thường chi phí đầu tư vào đất còn lại.

3. Việc bồi thường số lượng cây keo

Hội đồng bồi thường giải phóng mặt bằng huyện Yên Định và hộ ông Ngọc đã khảo sát, kiểm đếm tài sản di dời để bồi thường giải phóng mặt bằng tại Biên bản kiểm kê số 04/BBKK ngày 12/01/2014 thì số lượng cây keo được kiểm kê là 1.771 cây, thuộc loại B, diện tích trồng 7.085 m².

Theo Công văn số 225/NN&PTNT-LN ngày 26/02/2009 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về hướng dẫn thiết kế trồng rừng cho các chủ dự án 661, dự án 147 UBND huyện Yên Định căn cứ làm cơ sở để xác định mật độ cây keo trồng là 1.660 cây/ha để tính giá trị bồi thường giải phóng mặt bằng Dự án Hợp phần hệ thống thống kênh Bắc sông Chu - Nam sông Mã thuộc Dự án Hồ chứa nước Cửa Đạt qua địa bàn huyện Yên Định.

Căn cứ Điểm 2.4, Khoản 2 Mục III Đơn giá bồi thường thiệt hại về cây, hoa màu trên đất trong giải phóng mặt bằng trên địa bàn tỉnh ban hành kèm theo Quyết định số 3644/2011/QĐ-UBND ngày 04/11/2011 của UBND tỉnh quy định: “Đối với số lượng cây trồng cao hơn mật độ quy định (nếu có) thì chủ sở hữu tài sản được hỗ trợ vượt tối đa 20% mật độ quy định, mức giá bằng 50% đơn giá của cùng loại cây. Số cây vượt trên 20% mật độ quy định thì không được bồi thường, hỗ trợ”.

Đối chiếu các quy định trên, việc Hội đồng bồi thường giải phóng mặt bằng huyện Yên Định đã xác định mật độ cây keo trồng 1.660 cây/ha để bồi thường và hỗ trợ 20% mật độ cây keo trồng vượt quy định cho hộ gia đình ông Bùi Văn Ngọc là đúng quy định.

III. KẾT LUẬN

- Toàn bộ diện tích 8.784,2 m² đất của hộ ông Bùi Văn Ngọc, Nhà nước đã có quyết định thu lại quyền sử dụng đất và giao quyền quản lý cho Ban Quản lý Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi 3 để thực hiện dự án; đã thực hiện việc áp giá, chi trả tiền bồi thường cho hộ ông Ngọc theo quy định, hộ ông Bùi Văn Ngọc đã nhận đủ số tiền bồi thường về đất, do đó việc ông Ngọc đề nghị được giao lại diện tích đất thu hồi cho gia đình sử dụng với thời hạn còn lại theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất sau khi thi công xong công trình là không có cơ sở.

- Hộ ông Bùi Văn Ngọc đã được Nhà nước bồi thường về đất trong hạn mức giao đất nên không được bồi thường chi phí đầu tư vào đất còn lại.

- UBND huyện Yên Định áp dụng mật độ cây keo trồng 1.660 cây/ha để tính giá trị bồi thường cho hộ ông Bùi Văn Ngọc là đúng mật độ theo hướng dẫn của ngành nông nghiệp áp dụng trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa và đã tính hỗ trợ 20% số lượng cây keo trồng vượt mật độ là đúng quy định.

Từ kết quả thẩm tra xác minh, kết luận và các căn cứ pháp luật nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giữ nguyên Quyết định số 1744/QĐ-UBND ngày 13/10/2015 của Chủ tịch UBND huyện Yên Định về việc giải quyết khiếu nại của ông Bùi Văn Ngọc, thôn Đông Sơn, xã Yên Lâm, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa. Việc ông Bùi Văn Ngọc khiếu nại là không có cơ sở.

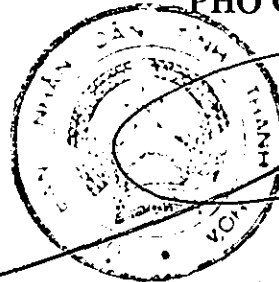
Điều 2. Đây là quyết định giải quyết khiếu nại lần hai, nếu ông Bùi Văn Ngọc không đồng ý với quyết định giải quyết khiếu nại này thì có quyền khởi kiện vụ án hành chính tại Tòa án theo quy định của Luật Tố tụng hành chính.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Chủ tịch UBND huyện Yên Định, Chủ tịch UBND xã Yên Lâm, ông Bùi Văn Ngọc và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3 Quyết định;
- Văn phòng Chính phủ (B/c);
- Ban Tiếp công dân Trung ương (B/c);
- Thường trực: Tỉnh ủy; HĐND tỉnh (B/c);
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- Cổng Thông tin điện tử UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TD.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Đức Quyền